

Quảng Hòa, ngày 18 tháng 6 năm 2024

Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2024/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bé Văn T – sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Hoàng Thị Đ – sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm T, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào Bản kết luận giám định AND số 27T05/24/DNA ngày 25/5/2024 của Công ty TNHH Đ1;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bé Văn T và chị Hoàng Thị Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bé Văn T và chị Hoàng Thị Đ tự nguyện ly hôn.

- Về con chung: Anh Bé Văn T và chị Hoàng Thị Đ xác nhận không có con chung. (Theo kết luận giám định số 27T05/24/DNA ngày 25/5/2024. Kết luận

cháu B Hoàng Nhật M không có quan hệ huyết thống cha con với anh Bế Văn T. Con chung được sinh trong thời kỳ hôn nhân và đăng ký trong giấy khai sinh). Hiện nay cháu B Hoàng Nhật M đang sống cùng mẹ đẻ là chị Hoàng Thị Đ.

Chị Hoàng Thị Đ có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để cải chính hộ tịch theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về chi phí giám định*: Chị Hoàng Thị Đ tự nguyện chịu chi phí giám định số tiền là 5.184.000 đồng (Năm triệu một trăm tám mươi tư nghìn đồng). Xác nhận chị Đ đã nộp đủ.

- *Về án phí*: Anh Bế Văn T và chị Hoàng Thị Đ mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng. Anh T tự nguyện nộp thay phần chị Đ là 75.000 đồng, tổng cộng anh T phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002333 ngày 07/3/2024 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng. Anh T được hoàn lại 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Tòa án, VKS tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Cao Chương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Hoàng Quốc Khánh**